

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học kỳ 1 - Năm học 2016 - 2017

Học phần: Đường lối CM của Đảng CSVN

Mã môn học: LC1303

Khối lớp: ĐH, CĐ

Hình thức thi: Trắc nghiệm

Cơ sở Việt Trì

Ca thi: 07h15' (26/12/2016)

STT	Lớp học phần	Số SV	Số phòng	Phòng thi
1	1311D01A (K11 ĐHSP Toán học A - 2013 - 2017)	12	01	HDH402
2	1311D40A (K11 ĐHSP Vật lý A - 2013 - 2017)	05		
3	1412C01A (K12 CĐSP Toán học (Toán - Tin) - 2014 - 2017)	04		
4	1109D16A (K9 ĐH Tài chính - Ngân hàng A - 2011 - 2015)	01		
5	1210D50A (K10 ĐH Kinh tế Nông nghiệp A - 2012 - 2016)	01		
6	1412D01A (K12 ĐHSP Toán học - 2014 - 2018)	17	01	HDH404
7	1311D50A (K11 ĐH Kinh tế Nông nghiệp A - 2013 - 2017)	06		
8	1412D01A (K12 ĐHSP Toán học - 2014 - 2018)	17	01	HDH407
9	1311D12A (K11 ĐH Khoa học Cây trồng A - 2013 - 2017)	01		
10	1210D04A (K10 ĐH Ngôn ngữ Anh A - 2012 - 2016)	02		
11	1210D28A (K10 ĐHSP Tiếng Anh A - 2012 - 2016)	02		
12	1412D40A (K12 ĐHSP Vật lý - 2014 - 2018)	21	01	HDH408
13	1311D04A (K11 ĐH Ngôn ngữ Anh A - 2013 - 2017)	03		
14	1412D40A (K12 ĐHSP Vật lý - 2014 - 2018)	21	01	HDH811
15	1311D10C (K11 ĐH Kế toán C - 2013 - 2017)	01		
16	1311C04A (K11 CĐSP Tiếng Anh A - 2013 - 2016)	01		

Ca thi: 09h30' (26/12/2016)

17	1412D28A (K12 ĐHSP Tiếng Anh - 2014 - 2018)	27	01	HDH402
18	1513D18A (K13 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc)	13	01	HDH404
19	1311D04B (K11 ĐH Ngôn ngữ Anh B - 2013 - 2017)	02		
20	1311D18A (K11 ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc A - 2013 - 2017)	02		
21	1311D28A (K11 ĐHSP Tiếng Anh A - 2013 - 2017)	02		
22	1412C04A (K12 CĐSP Tiếng Anh - 2014 - 2017)	02		

23	1412D04A (K12 ĐH Ngôn ngữ Anh - 2014 - 2018)	03		
24	1412D83A (K12 ĐH Công tác xã hội)	03	01	HDH407
25	1210D06A (K10 ĐHSP Địa lý A - 2012 - 2016)	01		
26	1311D06A (K11 ĐHSP Địa lý A - 2013 - 2017)	02		
27	1311D17A (K11 ĐH Việt Nam học A - 2013 - 2017)	06		
28	1311D80A (K11 ĐH Hướng dẫn viên du lịch A - 2013 - 2017)	02		
29	1412C03A (K12 CĐSP Địa lý (Địa - GD CD) - 2014 - 2017)	02		
30	1412D06A (K12 ĐHSP Địa lý - 2014 - 2018)	24	01	HDH408
31	1412D06A (K12 ĐHSP Địa lý - 2014 - 2018)	07	01	HDH811
32	1412D09A (K12 ĐHSP Lịch sử (Sử - GD CD) A - 2014 - 2018)	15		

Cơ sở Phú Thọ

Ca thi: 13h15' (26/12/2016)

1	1412D05A (K12 ĐH Giáo dục Mầm non - 2014 - 2018)	22	01	A8203
2	1412D05A (K12 ĐH Giáo dục Mầm non - 2014 - 2018)	22	01	A8204
3	1513C09A (K13 CĐ Giáo dục Tiểu học)	01		
4	1513D03B (K13 ĐH Giáo dục Tiểu học B)	01		
5	1513D03T (K13 ĐH Giáo dục Tiểu học (Liên thông))	01		

Ca thi: 15h30' (26/12/2016)

1	1614D03T (K14 ĐH Giáo dục Tiểu học (Liên thông))	01	01	A8203
2	1311C23A (K11 CĐSP Sinh học (Sinh - Hoá) A - 2013 - 2016)	03		
3	1311D24A (K11 ĐHSP Hoá học A - 2013 - 2017)	07		
4	1311C12A (K11 CĐSP Lịch sử (Sử - GD CD) A - 2013 - 2016)	01		
5	1210D60A (K10 ĐHSP Âm nhạc A - 2012 - 2016)	01		
6	1311D61A (K11 ĐHSP Mỹ thuật A - 2013 - 2017)	01		
7	1412D60A (K12 ĐHSP Âm nhạc - 2014 - 2018)	05		
8	1210C04A (K10 CĐSP Tiếng Anh A - 2012 - 2015)	01		
9	1311D03A (K11 ĐH Giáo dục Tiểu học A - 2013 - 2017)	02		
10	1412D23A (K12 ĐHSP Sinh học - 2014 - 2018)	19	01	A8204
11	1311D70A (K11 ĐH Giáo dục Thể chất A - 2013 - 2017)	04		

Ca thi: 07h15' (07/01/2017)

1	1412D03A (K12 ĐH Giáo dục Tiểu học - 2014 - 2018)	25	01	A8203
2	1412D03A (K12 ĐH Giáo dục Tiểu học - 2014 - 2018)	25	01	A8204

Ca thi: 09h30' (07/01/2017)

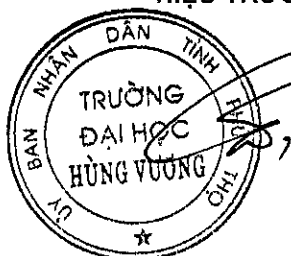
1	1412D03A (K12 ĐH Giáo dục Tiểu học - 2014 - 2018)	24	01	A8203
2	1412D05A (K12 ĐH Giáo dục Mầm non - 2014 - 2018)	22	01	A8204

Ca thi: 13h15' (07/01/2017)

1	1412D70A (K12 ĐH Giáo dục Thể chất - 2014 - 2018)	10	01	A
2	1412D24A (K12 ĐHSP Hóa học - 2014 - 2018)	13		

Phú Thọ, ngày 20 tháng 12 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Cao Văn

TRUNG TÂM ĐBCL

Giám đốc

Nguyễn Ánh Hoàng

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Thành Trung

